

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	6,900 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.8%	-1.4%	-

DT thuần	2024	1,065	YoY ▼ 275 ▼ 20.5%
		tỷ VNĐ	

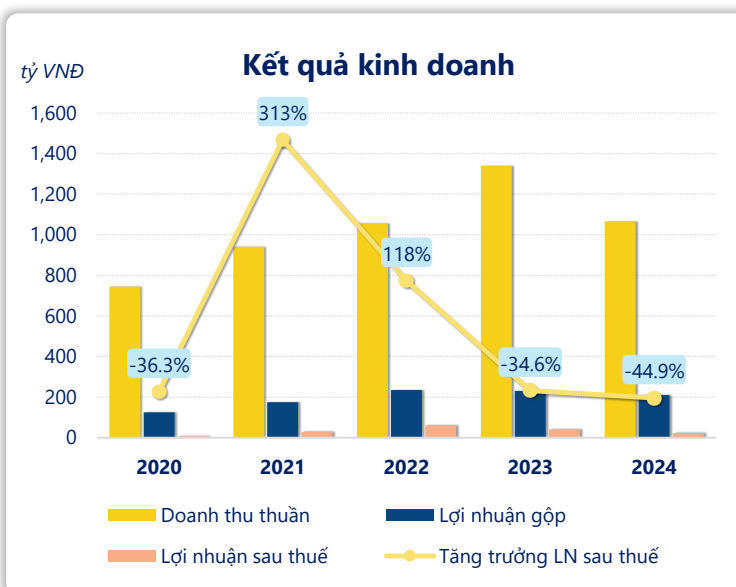
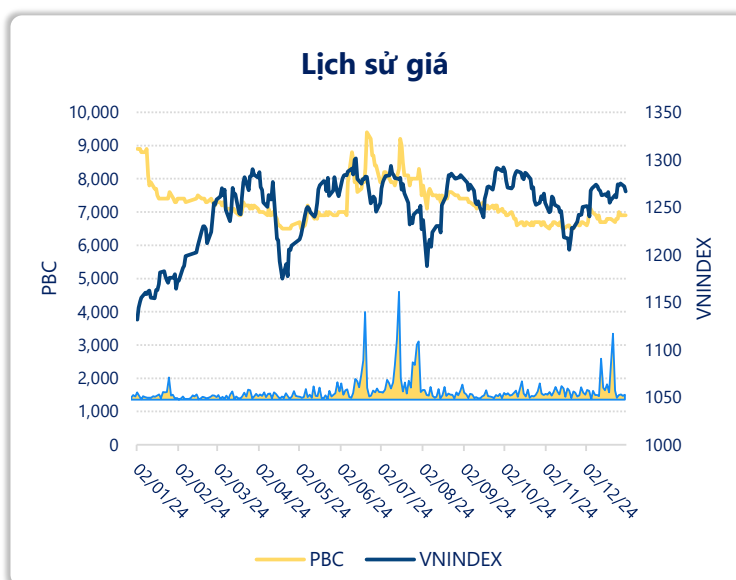
LN gộp	2024	210	YoY ▼ 21.0 ▼ 9.1%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	30.2	YoY ▼ 20.9 ▼ 40.9%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	21.7	YoY ▼ 17.7 ▼ 44.9%
		tỷ VNĐ	

ROE	2024	1.7%	+/- YoY ▼ 1.4%
-----	------	------	-------------------

ROA	2024	0.7%	+/- YoY ▼ 0.6%
-----	------	------	-------------------

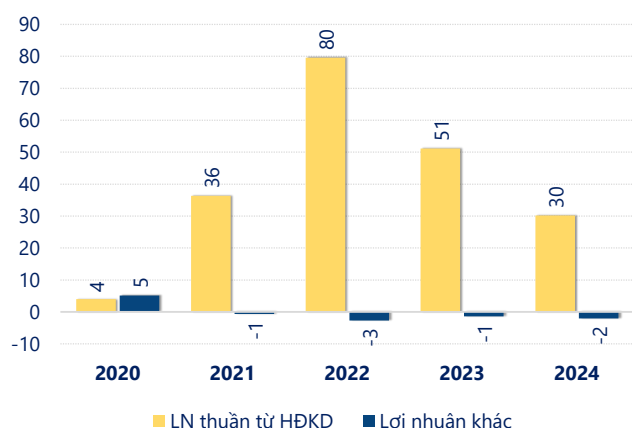


Kết quả kinh doanh **PBC** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 20.5%** chỉ còn **1,065** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 44.9%** chỉ còn **21.68** tỷ đồng.

Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **1.72%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.

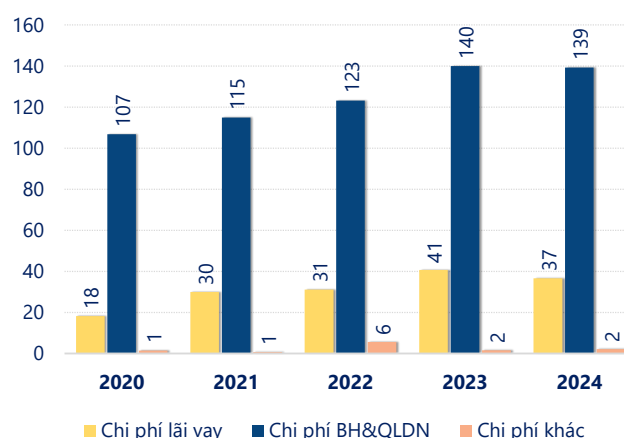
tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận



tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

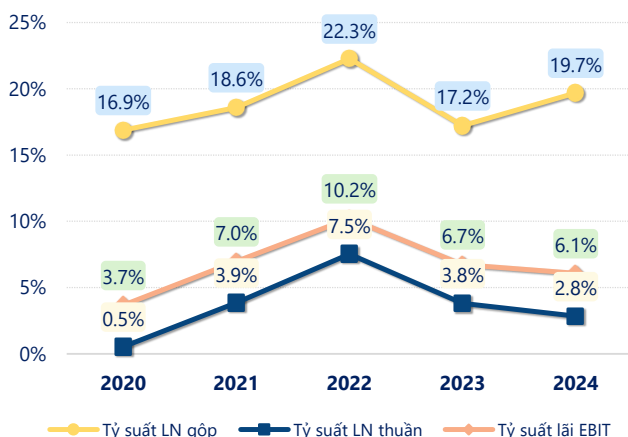


Năm **2024**, PBC có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **30.21** tỷ đồng, **giảm đi 20.92** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (40.25 tỷ đồng) là 10.04 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

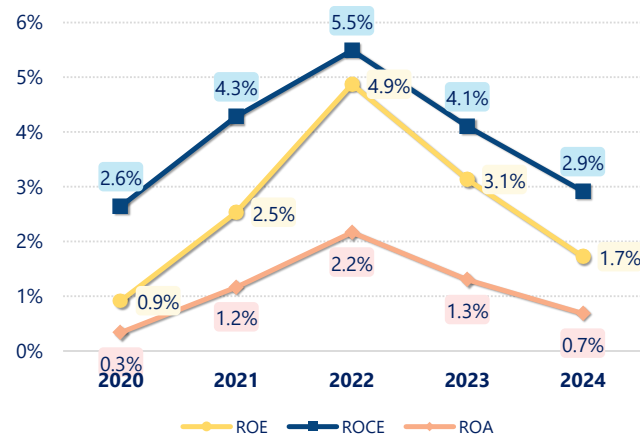
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **36.55** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp cũng giảm xuống** còn **139.3** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 2.15** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của PBC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **1.72%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.

Tỷ suất lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



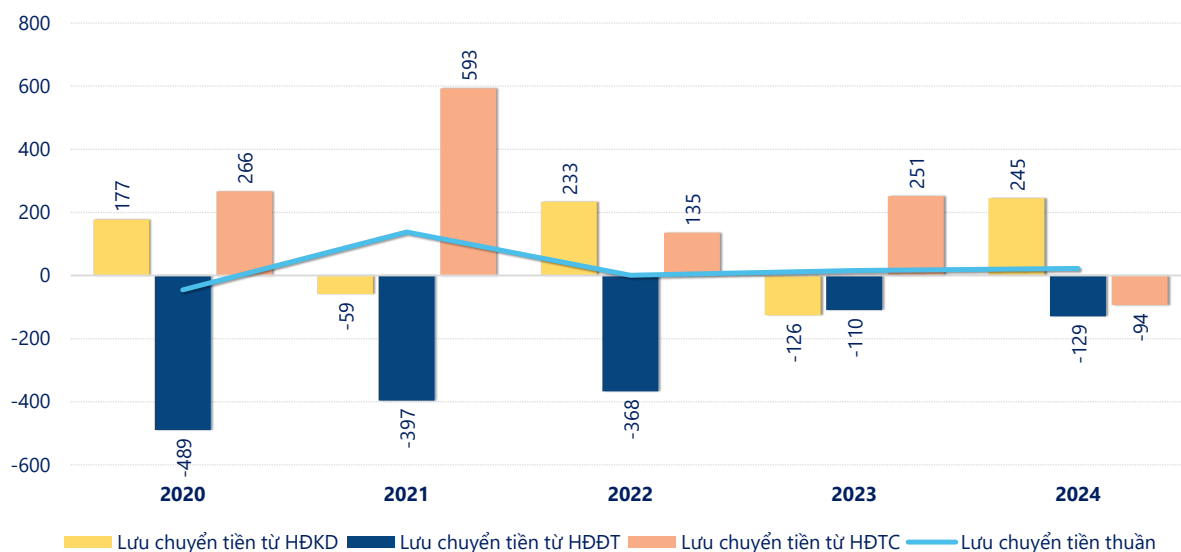
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	744	941	1,057	1,340	1,065
Giá vốn hàng bán	618	766	822	1,109	855
Lợi nhuận gộp	126	175	235	231	210
Doanh thu HĐTC	5.12	11.1	4.82	6.52	2.97
Chi phí TC	19.5	34.8	37.5	46.2	43.3
Chi phí lãi vay	18.2	29.9	31.1	40.6	36.5
LN trong công ty LKLD	-0.51	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	7.52	7.52	6.10	6.00	4.89
Chi phí QLDN	99.2	107	117	134	134
LN thuần từ HĐKD	4.00	36.3	79.6	51.1	30.2
Lợi nhuận khác	5.16	-0.65	-2.69	-1.44	-2.06
LN trước thuế	9.15	35.7	76.9	49.7	28.1
Lợi nhuận sau thuế	6.71	27.7	60.2	39.4	21.7
LNST của CĐ cty mẹ	6.71	27.7	60.2	39.4	21.7

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của PBC bằng **22.24** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (15.30 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **245.2** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-129.2** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-93.84** tỷ đồng.